

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số : 100/2024/HSST

Ngày : 22-5-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN-TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Thọ

2. Ông Hồ Đắc Toàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Văn Phương Nhi là Thư ký của Tòa án nhân dân Tp. Quy Nhơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thanh Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân, Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 61/2024/TLST-HS ngày 08/03/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2024/QĐXXST-HS ngày 10/4/2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 79/2024/HSST- QĐ ngày 25/4/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tấn C, giới tính: Nam; sinh năm 2001 tại huyện N, tỉnh G; Nơi ĐKNKTT: Thôn P, xã M, huyện N, tỉnh G; Chỗ ở hiện nay: 50 đường R, phường V, thành phố Q, tỉnh B; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Trung I, sinh năm 1968 và bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1973, Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2023 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Em Nguyễn Hoàng U, sinh ngày 04/01/2008; Nơi cư trú: Tổ 50, khu phố 6, phường W, thành phố Q, tỉnh B. Vắng mặt.

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại dưới 18 tuổi:

Ông Nguyễn Trọng T và bà Nguyễn Thị D; Đồng cư trú: Tổ 50, khu phố 6, phường W, thành phố Q, tỉnh B. Vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại dưới 18 tuổi:

Bà Lê Tôn Nữ Kim Y – Trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Định cử vắng mặt, gửi luận cứ bảo vệ cho bị hại.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Anh Nguyễn Văn F, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Thôn X, xã E, huyện K, tỉnh B. Vắng mặt

- *Người làm chứng:*

1. Anh Trần Văn Z, sinh năm 2001; Nơi cư trú: Thôn J, xã C, huyện K, tỉnh B. Vắng mặt

2. Chị Huỳnh Thị S, sinh năm 1992; Nơi cư trú: 50 đường R, phường V, thành phố Q, tỉnh B. Vắng mặt

3. Chị Nguyễn Thị Hoàng O, sinh năm 2001; Nơi cư trú: Tổ 50, khu phố 6, phường W, thành phố Q, tỉnh B. Vắng mặt.

NỘI D V U ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 25/12/2023, Nguyễn Tấn C mượn xe mô tô 77L2 – 0**. ** của chị Huỳnh Thị S (Sinh năm: 1992; trú: 50 đường R, phường V, thành phố Q) đi dạo trên các tuyến đường trong nội thành Quy Nhơn tìm tài sản để chiếm đoạt. Đến khoảng 08 giờ 30 cùng ngày, khi C điều khiển xe đi ngang qua Trường THCS Nguyễn Huệ thuộc phường W, Tp. Quy Nhơn thì thấy em Nguyễn Thị Hoàng U (Sinh ngày 04/01/2008; trú: tổ 50, KV6, phường W, thành phố Q) ngồi trên vỉa hè cầm điện thoại hiệu Iphone Xs Max màu trắng, có ốp lưng màu đen bỏ vào ngăn hông bên phải ba lô đeo sau lưng nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. C chờ U điều khiển xe mô tô biển số: 77AA-0**. ** rời đi thì điều khiển xe 77L2 – 0**. ** bám theo sau. Khi U dừng xe trước nhà số 35/02/28 đường L thuộc phường W, Tp. Quy Nhơn thì C điều khiển xe chạy lên áp sát phía sau bên phải của U rồi dùng tay trái giật lấy điện thoại U để trong ngăn bên phải balo. Sau khi lấy được điện thoại, C tăng ga, điều khiển xe mô tô nhanh chóng tẩu thoát. Trên đường đi, C tháo ốp lưng điện thoại, sim rút dọc đường rồi đem điện thoại vừa chiếm đoạt được đến cửa hàng điện thoại di động “F Mobile” tại địa chỉ 122 L2, TP. Quy Nhơn (do anh Nguyễn Văn F; Sinh năm: 1996; trú: Thôn X, xã E, huyện K, tỉnh B làm chủ) bán cho nhân viên cửa hàng là anh Trần Văn Z (Sinh năm: 2001; trú: Thôn J, xã C, huyện K, tỉnh B). C nói dối điện thoại là của em C, bị quên mất khẩu nên bán. Z gọi báo cho Nguyễn Văn F biết về tình trạng máy và F đồng ý mua với giá 1.000.000 đồng rồi chuyển tiền qua tài khoản Ngân hàng TMCP Quân Đội số 035659**** mang tên “NGUYEN TAN C” của C. Số tiền có được, C đã tiêu xài hết.

Ngày 08/5/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của UBND TP. Quy Nhơn kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone Xs Max, bộ nhớ 256Gb, số IMEI1 35310610276****, số IMEI2 35310610289****, màu trắng, camera phía sau có vết nứt nhỏ, đã qua sử dụng trị giá tại thời điểm bị chiếm đoạt là 7.500.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quy Nhơn đã tạm giữ và trả lại: 01 điện thoại Iphone Xs Max, dung lượng bộ nhớ 256Gb, màu trắng cho bị hại Nguyễn Thị Hoàng U; 1 xe mô tô hiệu Honda Wave RSX, biển số 77L2-0**.** cho Huỳnh Thị S. Hiện còn đang tạm giữ: 01 mũ lưỡi trai màu xanh dương, chất liệu mũ vải dù, trước mũ có in logo màu đen giống logo nhãn hiệu Nón Sơn; 01 mũ bảo hiểm màu xanh đen, vành mũ phía trước màu đen, chất liệu mũ bằng nhựa, phía sau mũ có chữ nổi “NÓN SƠN”; 01 áo khoác màu xám có mũ trùm đầu, bên trong có áo lót vải màu đen, cổ hai bên tay áo màu đen; 01 đôi dép quai ngang màu xám, trên quai dép in chữ “NY” màu đen chồng lên nhau, bên trong thân dép có in chữ “MLB”.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại em Nguyễn Thị Hoàng U đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, gia đình bị cáo Nguyễn Tấn C đã hoàn trả lại cho anh Nguyễn Văn F 1.000.000 đồng, em U và anh F không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 70/CT-VKSQN ngày 07/03/2024 Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn truy tố bị cáo Nguyễn Tấn C về tội “Cướp giật tài sản” quy định tại điểm d, g khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Nguyễn Tấn C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Tấn C theo Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử.

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm d, g khoản 2 Điều 171, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn C từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy đồ dùng cá nhân của bị cáo Nguyễn Tấn C hiện không có giá trị kinh tế.

Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không bào chữa.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho em Nguyễn Thị Hoàng U: Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ khả năng nhận thức và khả năng điều

khẩn hành vi của mình nhưng lợi dụng bị hại dưới 16 tuổi, bị cáo điều khiển xe mô tô áp sát từ phía sau bị hại giật chiếc điện thoại Iphone Xs Max, trị giá 7.500.000 đồng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 171, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn C theo mức hình phạt đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tấn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 08 giờ 30 ngày 25/12/2023, bị cáo Nguyễn Tấn C điều khiển xe mô tô đi ngang qua Trường THCS Nguyễn Huệ thuộc phường W, TP. Quy Nhơn, bị cáo thấy em Nguyễn Thị Hoàng U ngồi trên vỉa hè cầm điện thoại Iphone Xs Max bỏ vào ngăn hông bên phải ba lô đeo sau lưng, bị cáo chờ em U điều khiển xe mô tô biển số 77AA-0**.** rời đi thì điều khiển xe mô tô bám theo sau. Khi em U dừng xe trước nhà số 35/02/28 đường L, phường W, TP. Quy Nhơn, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 77L2 – 0**.** áp sát từ phía sau của em U và nhanh chóng giật điện thoại Iphone Xs Max trị giá 7.500.000 đồng của em Nguyễn Thị Hoàng U rồi tăng ga tẩu thoát.

Bị cáo Nguyễn Tấn C có đầy đủ sức khỏe, năng lực để nhận thức và điều khiển hành vi của mình nên phải biết cướp giật tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do tham lam, xem thường pháp luật, sức khỏe của người khác, bị cáo đã sử dụng xe mô tô làm phương tiện để giật tài sản của bị hại, tài sản bị cáo chiếm đoạt có trị giá 7.500.000 đồng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn bị cáo Nguyễn Tấn C về tội “Cướp giật tài sản” với tình tiết định khung “Dùng thủ đoạn nguy hiểm”, “Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi” quy định tại điểm d, g khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình là có căn cứ, đúng tội.

[3] Hành vi do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tài sản, sức khỏe của người khác; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trị an ở địa phương nên phải xử lý nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo:

4.1 Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, trước đây chưa có vi phạm gì.

4.2 Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

4.3 Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trả cho bị hại, đã khắc phục hậu quả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, gia đình bị cáo có công với cách mạng, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo an tâm cải tạo tốt.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Em Nguyễn Thị Hoàng U đã nhận lại tài sản do bị cáo chiếm đoạt, gia đình bị cáo đã hoàn lại số tiền 1.000.000đồng cho anh Nguyễn Văn F, em U và anh F không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra đã thu giữ của bị cáo đồ dùng cá nhân, đồ dùng này đã cũ và bị cáo không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án về tội “Cướp giật tài sản” nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[8] Xét lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, xử lý vật chứng đối với bị cáo Nguyễn Tấn C là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận. Tuy nhiên mức hình phạt đề nghị đối với bị cáo có phần nghiêm khắc nên Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc khi áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo.

[9] Xét đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại được Hội đồng xét xử xem xét đầy đủ toàn diện, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc khi áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo.

[10] Về vấn đề khác:

Đối với chị Nguyễn Thị S là chủ sở hữu xe mô tô hiệu Honda Wave RSX, biển số 77L2-0**.***, chị S không biết việc bị cáo Nguyễn Tấn C sử dụng xe mô tô của chị S để thực hiện hành vi Cướp giật tài sản nên chị S không phạm tội.

Đối với anh Trần Văn Z, anh Nguyễn Văn F là người nhận mua điện thoại Iphone Xs Max từ Nguyễn Tấn C, những người này khi mua tài sản do bị cáo C bán không biết nguồn gốc tài sản này do phạm tội mà có nên không phạm tội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d, g khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí và L phí Tòa án.

TU xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn C phạm tội “Cướp giật tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn C 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2023.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ:

- 01 (một) mũ lưỡi trai màu xanh dương, chất liệu mũ vải dù, trước mũ có in logo màu đen giống logo nhãn hiệu Nón Sơn, đã qua sử dụng.

- 01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh đen, vành mũ phía trước màu đen, chất liệu mũ bằng nhựa, phía sau mũ có chữ nổi “NÓN SƠN”, đã qua sử dụng.

- 01 (một) áo khoác màu xám có mũ trùm đầu, bên trong áo lót vải màu đen, cổ hai bên tay áo màu đen, đã qua sử dụng.

- 01 (một) đôi dép quai ngang màu xám, trên quai dép in chữ “NY” màu đen chồng lên nhau, bên trong thân dép có in chữ “MLB”, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/03/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Quy Nhơn).

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tấn C phải chịu 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Dương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Diễm